

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DẦU TIẾNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST  
Ngày: 01-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Xuân Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thu

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Phước H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H), sinh năm 1960, tại H; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1915, (chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1920 (chết); Vợ tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1960; Bị cáo không có con; tiền án: Có 05 tiền án:

- Ngày 08/6/2004, Lê Phước H lấy tên là Ngô Văn T bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 33/ST. Ngày 25/6/2005, phạm nhân T đã chấp hành xong hình phạt tù và ngày 01/4/2005 đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 10/01/2006, Lê Phước H lấy tên là Ngô Văn T (tuy nhiên khai tên cha khác với bản án trước) tiếp tục phạm tội (tái phạm). Đến ngày 14/4/2006, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 11/2006/HSST. Ngày 10/10/2007, phạm nhân T đã chấp hành xong hình phạt tù và ngày 26/12/2006 đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 29/5/2008, Lê Phước H lấy tên là Nguyễn Văn H tiếp tục phạm tội (tái phạm nguy hiểm). Đến ngày 09/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 38/HSST/2008. Ngày 29/5/2009, phạm nhân H đã chấp hành xong hình phạt tù (bút lục 145). Đối với án phí hình sự sơ thẩm do Chi cục Thi hành án dân sự huyện K chưa nhận được hồ sơ của Bản án số 38/HSST/2008 nên bị cáo H chưa thi hành.

- Ngày 03/8/2009, Lê Phước H lấy tên là Nguyễn Văn H tiếp tục phạm tội (tái phạm nguy hiểm). Đến ngày 01/12/2009, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Trà Vinh xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 26/2009/HSST. Ngày 03/02/2014, phạm nhân H đã chấp hành xong hình phạt tù và ngày 01/12/2009, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm .

- Ngày 22/5/2014, Lê Phước H lấy tên là Ngô Văn T tiếp tục phạm tội (tái phạm nguy hiểm). Đến ngày 08/10/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 39/2014/HSST. Ngày 11/9/2019, phạm nhân Th đã chấp hành xong hình phạt tù và ngày 14/8/2015 đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2020 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú: Số 9/3, tổ 15, khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu B, sinh năm 1956; hộ khẩu thường trú: Số 217/24, đường T, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/11/2020, H đi xe buýt từ quận 8, thành phố Hồ Chí Minh đến ngã tư Bình Phước, thành phố Hồ Chí Minh, rồi đi xe khách “Thành Công” đến ngã tư Sở Sao, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Sau đó Hải tiếp tục đi xe ôm từ ngã tư Sở Sao đến vòng xoay Cây Keo, thị trấn D,

huyện D, tỉnh Bình Dương. Khi đến vòng xoay Cây Keo, H đi bộ theo tuyến đường Hùng Vương để tìm tài sản trộm cắp.

Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H đi bộ đến trụ sở của Khối đoàn thể và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện D ở Khu phố B, thị trấn D, huyện D. Hải thấy cổng trụ sở mở, không có bảo vệ nên đi vào trong trụ sở tìm tài sản để trộm cắp. Hải đi vào khu vực nhà để xe phía sau trụ sở thì thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu, biển số 51Z1-2922 của ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1964, thường trú tại Khu phố B, thị trấn D, huyện D đang để tại đây, H lấy trong túi quần 01 cây sắt dạng cò lê loại 10, dài 14 cm, một đầu có hàn ống hình trụ dài 0,6cm để cạy phá ổ khóa xe mô tô thì bị ông Nguyễn Quang B phát hiện và báo Cơ quan Công an bắt giữ. Bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D kết luận: xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, số khung C100.0427144, số máy C100ME 0427144, biển số 51Z1-2922 trị giá 17.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 51Z1-2922 do bà Lê Thị Thu B, sinh năm 1956, thường trú tại 217/24, đường T, phường 3, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ xe. Bà B đã bán xe mô tô này cho ông B nhưng không làm thủ tục sang tên. Xét thấy xe mô tô này là tài sản hợp pháp của ông B nên ngày 29/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả lại xe cho ông B theo Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ ngày 29/01/2021. Ông B đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí sửa chữa xe.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSĐT-HS ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Phước H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H) về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 15; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Phước Hải H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H) từ 03 đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2020.

\* Đề nghị xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 cây sắt dạng cờ lê loại 10, dài 14 cm, một đầu có hàn ống hình trụ dài 0,6cm xác định là công cụ bị cáo H dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện cải tạo làm công dân tốt có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 26/11/2020, bị cáo H đi bộ đến trụ sở của Khối đoàn thể và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện D ở Khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương để lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Dream, màu sơn nâu, biển số 51Z1-2922 của ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1964, thường trú tại khu phố B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương đang để tại đây, H lấy trong túi quần 01 cây sắt dạng cờ lê loại 10, dài 14 cm, một đầu có hàn ống hình trụ dài 0,6cm để cạy phá ổ khóa xe mô tô thì bị ông Nguyễn Quang B phát hiện và báo Cơ quan Công an bắt giữ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: xe mô tô hiệu Honda, loại Dream, số khung C100.0427144, số máy C100ME 0427144, biển số 51Z1-2922 trị giá 17.000.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận Cáo trạng số 69/CT-VKSĐT-HS ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Phước H về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Lê Phước H có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng bị cáo bất chấp

hậu quả, lén lút thực hiện tội phạm nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền tài sản của bị hại, gây tâm lý bất an về hành vi vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chưa đạt, chưa chiếm đoạt được tài sản của bị hại là do nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội. Bên cạnh đó, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận rằng ngoài tên Lê Phước H còn có tên gọi khác là Ngô Văn T, Nguyễn Văn H và lời trình bày của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Kết luận giám định số 441/GĐ-PC09 ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương khẳng định Ngô Văn T, Nguyễn Văn H, Lê Phước H là cùng một người. Như vậy, xét nhân thân của bị cáo có 05 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cần phải xử lý bị cáo với mức hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai gian dối về tên thật của mình nhằm che giấu nhân thân, lai lịch; điều này gây khó khăn cho Cơ quan tố tụng nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy nhiên tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa gây thiệt hại nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần phải tiếp tục cách ly bị cáo bằng hình phạt tù để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình gây ra và cải tạo giáo dục thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định của Bộ luật hình sự.

[6] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây sắt dạng cờ lê loại 10, dài 14 cm, một đầu có hàn ống hình trụ dài 0,6cm xác định là công cụ bị cáo Hải dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Phước H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Hình phạt:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Phước H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H) 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 Cây sắt dạng cờ lê loại 10, dài 14cm, một đầu có hàn ống hình trụ dài 0,6cm.

*(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2021).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Phước H (tên gọi khác Ngô Văn T, Nguyễn Văn H) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 01/11/2021).

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HTTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Xuân Nam**